

A₁

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 030/MSC/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“MSC”)

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 625 55660

Fax: (028) 381 09463

E-mail: thongbao@msc.masangroup.com

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG – NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VÀN ĐÓNG CHAI

2. Thành phần:

Nước, đường, xirô ngô nồng độ fructose cao, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii)), taurine, hương liệu (tổng hợp, tự nhiên), hỗn hợp vi chất (l-lysine hydrochloride, inositol, nicotinamid (vitamin B3), maltodextrin, D-pantothenat calci (vitamin B5), pyridoxin hydroclorid (vitamin B6), cyanocobalamin (vitamin B12)), chất tạo ngọt (aspartam, acesulfam kali) tổng hợp, caffeine, chất bảo quản (211), chất tạo màu (tartrazin, sunset yellow FCF) tổng hợp

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong chai nhựa PET. Các chai được đóng trong thùng giấy carton

- Quy cách bao gói:

+ Chai 330 ml: Thể tích thực: 330 ml

+ Thùng 24 chai: Thể tích thực: 7,92 lít (24 chai x 330 ml)

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Chi nhánh Công ty TNHH Quốc Tế Cao Nguyên Xanh

Tổ 7, ấp Cây Da, Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty



Handwritten mark or signature.

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2021



Nguyễn Hoàng Yến



Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

Q



Phụ lục
DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ
Đính kèm bản Tự công bố số 030/MSC/2021

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN	NHÓM SẢN PHẨM ĐỒ UỐNG KHÔNG CỒN	Số TCCS 03:2021/MS103
	THỰC PHẨM BỔ SUNG – NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẪN ĐÓNG CHAI	Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng lỏng, trong, không lắng cặn
- Màu: Màu vàng đặc trưng
- Mùi, vị: Mùi thơm đặc trưng, vị hài hòa, không có vị lạ

2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ acid (tính theo acid citric)	g/l	$\leq 9,8$
2	Hàm lượng carbohydrate	g/100 ml	$\geq 10,0$
3	Giá trị năng lượng	kcal/100 ml	$\geq 40,0$
4	Hàm lượng taurine	mg/l	2800 – 5200
5	Hàm lượng caffeine	mg/l	168 – 312
8	Hàm lượng L-Lysine	mg/l	84,4 – 156,8
9	Hàm lượng inositol	mg/l	84,4 – 156,8
10	Hàm lượng niacinamide (vitamin B3) (*)	mg/l	40,5 – 75,2
11	Hàm lượng pyridoxine (vitamin B6) (*)	mg/l	6,6 – 12,2
12	Hàm lượng cyanocobalamin (vitamin B12) (*)	$\mu\text{g/l}$	$\geq 9,2$

(*) Mức đáp ứng Lượng dùng khuyến cáo hàng ngày cho người Việt Nam (RNI) được tính toán chi tiết ở mục 6.

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



3. **Các chỉ tiêu vi sinh vật:** theo QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	10 ²
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	Không có
4	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không có
5	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không có
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không có
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không có
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10

4. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/l	0,05

5. **Danh mục phụ gia thực phẩm:** tra cứu theo Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 08 năm 2019 Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm cho nhóm 14.1.4 Đồ uống hương liệu, bao gồm đồ uống “thể thao”, “năng lượng” hoặc “điện giải” và các đồ uống đặc biệt khác

TT	Tên phụ gia	Chú thích
1	Acid citric (330)	
2	Trinatri citrat (331(iii))	
3	Acesulfam kali (950)	
4	Aspartam (951)	
5	Natri benzoat (211)	Tính theo acid benzoic
6	Tartrazin (102)	
7	Sunset yellow FCF (110)	
8	Hương liệu (tổng hợp, tự nhiên)	

6. **Mức đáp ứng RNI của các vitamin:** Tính toán cho người trưởng thành theo số liệu Bảng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam, ban hành kèm theo Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014



TT	Tên chỉ tiêu	Mức công bố trong 1 lít sản phẩm	Lượng tiêu thụ khi dùng 330 ml sản phẩm (**)	Mức đáp ứng RNI, %			
				Nam trưởng thành 19 - 50 tuổi	Nam trưởng thành > 51 tuổi	Nữ trưởng thành 19 - 50 tuổi	Nữ trưởng thành > 51 tuổi
1	Hàm lượng vitamin B3	(40,5 – 75,2) mg	(13,365 – 24,816) mg	83,53 – 155,10	83,53 – 155,10	95,46 – 177,26	95,46 – 177,26
2	Hàm lượng vitamin B6	(6,6 – 12,2) mg	(2,178 – 4,026) mg	167,54 – 309,69	128,12 – 236,82	167,54 – 309,69	145,20 – 268,40
3	Hàm lượng vitamin B12	≥ 9,2 µg	≥ 3,036 µg	≥ 126,5	≥ 126,5	≥ 126,5	≥ 126,5

$$\begin{aligned} & \text{(**) Lượng tiêu thụ khi} &= & \text{Mức công bố} \times 330 \\ & \text{dùng 330 ml sản phẩm} &= & 1000 \end{aligned}$$

$$\text{Lượng tiêu thụ khi dùng 330 ml sản phẩm} \times 100$$

$$\text{Mức đáp ứng RNI} = \frac{\text{Lượng dùng khuyến cáo hàng ngày cho người Việt Nam cho người trưởng thành}}{\text{Lượng tiêu thụ khi dùng 330 ml sản phẩm} \times 100}$$

Lượng dùng khuyến nghị: 1 chai 330 ml/ngày

Bản tự công bố này được đăng tải tại website: <https://vinacafebienhoa.com/>
Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (‘‘Công ty’’), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



Sản phẩm chất lượng của

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn,
phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tư vấn khách hàng: **1800 6068**

Sản xuất bởi:

Chi nhánh Công ty TNHH Quốc Tế Cao Nguyên Xanh
Tổ 7, ấp Cây Đa, Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất theo số TCCS 03:2021/MS103

Sản xuất tại Việt Nam.

THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẪN ĐÓNG CHAI

Thành phần: Nước, đường, xirô ngô nồng độ fructose cao, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii)), taurine, hương liệu (tổng hợp, tự nhiên), hỗn hợp vị chất (l-lysine hydrochloride, inositol, nicotinamid (vitamin B3), maltodextrin, D-pantothenat calci (vitamin B5), pyridoxin hydroclorid (vitamin B6), cyanocobalamin (vitamin B12)), chất tạo ngọt (aspartam, acesulfam kali) tổng hợp, caffeine, chất bảo quản (211), chất tạo màu (tartrazin, sunset yellow FCF) tổng hợp.

Có hàm lượng caffeine cao. Không sử dụng cho trẻ em và những người nhạy cảm với caffeine.

Công dụng: Dùng giải khát, tăng lực và bổ sung vi chất dinh dưỡng.

Hương dẫn sử dụng: Ngon hơn khi uống với đá.

Đối tượng sử dụng: Người trưởng thành. Sử dụng theo nhu cầu, khuyến nghị 1 chai/ ngày.

Hương dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì

Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.
Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

BNNN00073



13/4/2024

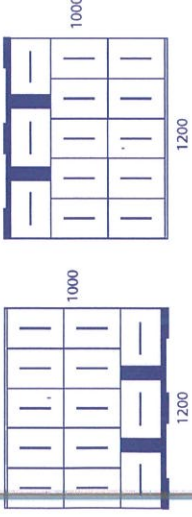


THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẪN ĐÓNG CHAI



Sản phẩm chất lượng của
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**Cách xếp pallet:
13 thùng x 7 lớp**



Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Sản xuất tại Việt Nam.

Dành riêng cho thị trường Việt Nam,
không dành cho xuất khẩu.
Exclusively for sale in Vietnam.
Exports are not authorized.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm. **08TL00049**

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì
Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất
Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh nắng trực tiếp.
Hướng dẫn sử dụng: Ngon hơn khi uống với đá.

Sản xuất bởi:

Chi nhánh Công ty TNHH Quốc Tế Cao Nguyên Xanh
Tổ 7, ấp Cây Đa, Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.



**Thể tích thực:
7,92 lít (24 chai x 330 ml)**

13/4/2021



Số: **006758** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05175.21



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 03 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Carbohydrate	AOAC 986.25	14,31 g/100mL	22/03/2021
2	Lipid	AOAC 989.05	Không phát hiện LOQ = 0,05 g/100mL	20/03/2021
3	Protein	HD.PP.13/TT.LH:2016 (Ref. AOAC 991.20) (b)	0,36 g/100mL (Nx6,25)	22/03/2021
4	Năng lượng	Regulation (EU) No 1169/2011	58,68 kcal/100mL	22/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

05-04-2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN





Số: **006756** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05173.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỔ VẦN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 02 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Độ Acid	TCVN 5564 - 2009	7,50 g axit xitric/L	20/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **05-04-2021**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



**Ts. Nguyễn Đức Thịnh*



Số: **006748** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05163.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Taurine	HD.PP.05-2/TT.SK	4863,00 mg/L	20/03/2021

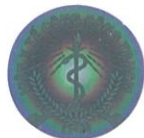
Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **05-04-2021**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **006750** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05165.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	L-Lysine tổng	HD.PP.47/TT.SK	121,64 mg/L	22/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày**05-04-2021**.....
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 006762 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05179.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Inositol	HD.PP.42/TT.SK	108,80 mg/L	20/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 -04- 2021
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **006744** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05159.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẬN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Vitamin B ₃ (Niacinamide)	HD.PP.23-1/TT.SK	57,78 mg/L	19/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **05-04-2021**.....
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **006765** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05182.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Vitamin B ₆ (Pyridoxine)	HD.PP.23-1/TT.SK	10,61 mg/L	19/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **05-04-2021**
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **006755** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05170.21

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Vitamin B ₁₂ (Cyanocobalamin)	HD.PP.43/TT.VS	16,98 µg/L	22/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày**05-04-2021**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **006741** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05156.21



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 01 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Caffein	HD.PP.01/TT.SK : 2017 (Ref. BSEN 12856; EUR 22727 EN) (b) (d)	226,57 mg/L	21/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **05-04-2021**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **006736** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05171.21



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỒ VẮN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 02 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/L	23/03/2021

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

05-04-2021

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **006737** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 05172.21



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : TẦNG 12, TÒA NHÀ MPLAZA SAIGON, SỐ 39 LÊ DUẨN, PHƯỜNG BÊN NGHÉ,
QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG - NƯỚC TĂNG LỰC HỔ VẦN ĐÓNG CHAI
Ngày lấy mẫu : 19/03/2021
Lượng mẫu : 03 chai x 330 mL
Ngày nhận mẫu : 19/03/2021
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Streptococci faecal</i>	HD.PP.07.02/TT.VS [Ref. TCVN 6189-2:2009 (ISO 7899-2:2000)]	< 1 CFU /mL	19/03/2021
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	HD.PP.01.01/TT.VS (AOAC 966.23) (b) (d)	< 1 CFU /mL	19/03/2021
3	Coliforms	HD.PP.02.07/TT.VS (TCVN 6848:2007) (ISO 4832:2006) (b) (d)	< 1 CFU /mL	19/03/2021
4	<i>Escherichia coli</i>	HD.PP.02.04/TT.VS (AOAC 991.14, TCVN 9975:2013) (b) (d)	< 1 CFU /mL	19/03/2021
5	<i>Clostridium perfringens</i>	HD.PP.05.01/TT.VS (AOAC 976.30) (b) (d)	< 1 CFU /mL	19/03/2021
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	HD.PP.03.02/TT.VS (AOAC 975.55) (b) (d)	< 1 CFU /mL	19/03/2021
7	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	HD.PP.08.01/TT.VS:2018 (Modify 3347/QĐ-BYT ngày 31/7/2001) (b) (d)	< 1 CFU /mL	19/03/2021
8	Định lượng nấm men và nấm mốc	HD.PP.32.2/TT.VS (TCVN 8275-1:2010) (ISO 21527-1:2008) (b) (d)	< 1 CFU /mL	19/03/2021

Mã số mẫu: 05172.21

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa kín, không nhãn, không NSX - HSD.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 1 CFU /mL: được xem như không phát hiện.

787800

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... 05 -04- 2021...

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh